

**SỞ GD & ĐT HẢI DƯƠNG**  
**TRƯỜNG THPT CHUYÊN**  
**NGUYỄN TRÃI**  
*Ngày thi: 11/5/2020*

**ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN THỨ IV**  
**MÔN: LỊCH SỬ**  
**LỚP 10**  
*Thời gian làm bài: 180' (không kể giao đề)*  
*(Đề thi có 01 trang, gồm 05 câu)*

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Cuộc cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII) và cuộc cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) có những điểm gì giống và khác nhau về cơ bản? Dựa trên cơ sở nào Nguyễn Ái Quốc nhận định: *Cách mạng tư sản là những cuộc cách mạng “chưa tới nơi”*?

**Câu 2 (2,0 điểm):**

Bằng những kiến thức đã học về lịch sử Tây Âu, hãy làm rõ nhận định: *“Thành thị là bông hoa rực rỡ nhất thời trung đại”* (C.Mác). Liên hệ với thành thị ở Việt Nam thời hiện đại.

**Câu 3 (2,0 điểm):**

Lập bảng thống kê về nhà nước phong kiến Đại Việt thời Lý – Trần và thời Lê Thánh Tông theo các nội dung: tổ chức chính quyền, chế độ tuyển chọn quan lại, luật pháp, quân đội, chính sách đối nội và đối ngoại. Nhận xét và rút ra bài học kinh nghiệm cho công cuộc xây dựng nhà nước Việt Nam hiện nay

**Câu 4 (2,0 điểm):**

Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán (938) và cuộc kháng chiến chống Mông – Nguyên lần thứ ba (1287 – 1288) của dân tộc Việt Nam được kết thúc bằng những trận đánh lịch sử diễn ra ở đâu? Giữa các trận đánh đó có điểm gì giống và khác nhau?

**Câu 5 (2,0 điểm):**

Khái quát sự phát triển giáo dục Đại Việt trong các thế kỉ X – XV? Lý giải nguyên nhân đưa đến sự phát triển đó? Nhận xét và rút ra bài học đối với sự nghiệp giáo dục hiện nay?

-----Hết-----

**Họ và tên thí sinh:** ..... **Số báo danh:**.....

**Chữ ký giám thị 1:** ..... **Chữ ký giám thị 2:**.....

# HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN THỨ IV - LỚP 10 SỬ

Câu	Nội dung cần trình bày	Điểm
1	<p><b>Cuộc cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII) và cuộc cách mạng tư sản Pháp (thế kỉ XVIII) có những điểm gì giống và khác nhau về cơ bản? Dựa trên cơ sở nào Nguyễn Ái Quốc nhận định: cách mạng tư sản là những cuộc cách mạng “chưa tới nơi”?</b></p>	
	<p><b>* Giống nhau</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đều lật đổ chế độ phong kiến, xác lập quyền thống trị của giai cấp tư sản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển...</li> <li>- Lãnh đạo là những lực lượng đại diện cho phương thức sản xuất TBCN, động lực cách mạng là quần chúng nhân dân...</li> <li>- Đều có ảnh hưởng sâu rộng và có ý nghĩa quốc tế to lớn...</li> </ul> <p><b>* Khác nhau</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Về hình thức:</b> Cách mạng tư sản Anh là nội chiến, cách mạng tư sản Pháp vừa nội chiến vừa chống ngoại xâm.</li> <li>- <b>Lãnh đạo:</b> Lãnh đạo cách mạng tư sản Anh là liên minh tư sản và quý tộc mới; cách mạng tư sản Pháp chỉ có giai cấp tư sản</li> <li>- <b>Diễn biến:</b> Trong cách mạng tư sản Anh không có bầu quốc hội, không ban hành hiến pháp. Cách mạng tư sản Pháp có tiến hành bầu cử, có Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền, có ban hành Hiến pháp 1791, 1793.</li> <li>- <b>Tính chất:</b> Cách mạng tư sản Anh chưa triệt để (còn tàn dư của chế độ phong kiến, vấn đề ruộng đất của nhân dân chưa được giải quyết...). Cách mạng tư sản Pháp là cuộc cách mạng dân chủ tư sản triệt để (vì đã xoá bỏ mọi tàn dư chế độ phong kiến, giải quyết vấn đề ruộng đất cho nhân dân...)</li> </ul> <p><i>(Nếu học sinh so sánh được về hoàn cảnh lịch sử có thể cho điểm khuyến khích)</i></p> <p><b>* Giải thích nhận định:</b> vì các cuộc cách mạng tư sản vẫn còn hạn chế (...), thực tế chỉ là sự thay thế chế độ bóc lột này bằng chế độ bóc lột khác...</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>
2	<p><b>Bằng những kiến thức đã học về lịch sử Tây Âu, hãy làm rõ nhận định: “Thành thị là bông hoa rực rỡ nhất thời trung đại” (C.Mác). Liên hệ với thành thị ở Việt Nam thời hiện đại.</b></p>	
	<p><b>* Khái quát sự ra đời và tổ chức của thành thị</b></p> <p><b>* Sở dĩ nhận định “Thành thị là bông hoa rực rỡ nhất thời trung đại” ở Tây Âu, vì sự ra đời và phát triển của thành thị có vai trò quan trọng trong sự phát triển mọi mặt của Tây Âu thời kì này.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Về kinh tế:</b> góp phần phá vỡ tính chất đóng kín, tự nhiên, tự cấp tự túc, tạo điều kiện cho kinh tế hàng hoá giản đơn phát triển.</li> <li>- <b>Về xã hội:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dẫn tới sự hình thành tầng lớp xã hội mới là thị dân rất năng động, ham làm giàu, ham hiểu biết, là tiền thân của giai cấp tư sản sau này.</li> <li>+ Các thiết chế dân chủ trong thành thị có vai trò to lớn trong việc xác lập nhu cầu và khả năng thực hiện một lí tưởng xã hội mới, đối lập với chế độ phong kiến.</li> </ul> </li> <li>- <b>Về chính trị:</b> góp phần tích cực xoá bỏ chế độ phân quyền, xây dựng chế độ phong kiến tập quyền, thống nhất quốc gia dân tộc</li> <li>- <b>Về văn hoá giáo dục:</b> Đặc biệt mang lại không khí tự do, dân chủ. Đó là cơ sở cho</li> </ul>	<p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>

	<p>sự phát triển tư tưởng và tri thức khoa học, hình thành các trường đại học lớn ở châu Âu như Bologna (Bô-lô-nha, Italia), Oxford (Anh), Soocbon (Pháp), Praha ...</p> <p>* <b>Liên hệ:</b> Quá trình đô thị hóa ở Việt Nam đã và đang diễn ra mạnh mẽ. Đô thị là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa ...; đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển của đất nước và góp phần thu hẹp khoảng cách với các quốc gia phát triển ...</p>	0.25																				
3	<p><b>Lập bảng thống kê về nhà nước phong kiến Đại Việt thời Lê Thánh Tông và nhà nước thời Lý – Trần... Nhận xét và rút ra bài học kinh nghiệm cho công cuộc xây dựng nhà nước Việt Nam hiện nay</b></p> <p><b>* Lập bảng</b></p> <table border="1" data-bbox="220 512 1409 1520"> <thead> <tr> <th data-bbox="220 512 440 600">Nội dung</th> <th data-bbox="440 512 922 600">Nhà nước thời Lý – Trần</th> <th data-bbox="922 512 1409 600">Nhà nước thời Lê Thánh Tông</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="220 600 440 919">Tổ chức chính quyền</td> <td data-bbox="440 600 922 919">           - Đứng đầu nhà nước là vua nắm mọi quyền hành, giúp việc cho vua có tể tướng, các đại thần, dưới là các cơ quan sảnh, viện, đài.            - Cả nước chia thành nhiều lộ, trấn; dưới là phủ, huyện, châu, xã.         </td> <td data-bbox="922 600 1409 919">           - Đứng đầu nhà nước là vua quyết định mọi việc, bỏ các chức Tể tướng, đại hành khiển, vua trực tiếp chỉ đạo 6 bộ, ngự sử đài, hàn lâm viện.            - Cả nước chia làm 13 đạo thừa tuyên; dưới là phủ, huyện, châu, xã.         </td> </tr> <tr> <td data-bbox="220 919 440 999">Chế độ tuyển chọn quan lại</td> <td data-bbox="440 919 922 999">- Chủ yếu từ con em quý tộc vương hầu, con em quan lại...</td> <td data-bbox="922 919 1409 999">- Chủ yếu qua thi cử</td> </tr> <tr> <td data-bbox="220 999 440 1121">Luật pháp</td> <td data-bbox="440 999 922 1121">- Thời Lý có bộ Hình thư, thời Trần có Hình luật.</td> <td data-bbox="922 999 1409 1121">- Có Quốc triều hình luật – bộ luật hoàn chỉnh và nhân văn, mang tính dân tộc sâu sắc...</td> </tr> <tr> <td data-bbox="220 1121 440 1360" rowspan="2">Quân đội</td> <td colspan="2" data-bbox="440 1121 1409 1201">Được tổ chức quy củ, gồm hai bộ phận (cấm quân và ngoại binh), theo chế độ “ngụ binh ư nông”, trang bị vũ khí đầy đủ...</td> </tr> <tr> <td data-bbox="440 1201 922 1360">- Thời Trần: khi có chiến tranh vương hầu được mộ quân tham gia đánh giặc, nhân dân được phép tổ chức dân binh</td> <td data-bbox="922 1201 1409 1360">- Được tổ chức chặt chẽ hơn, vũ khí tốt hơn (đã có một vài loại súng...)</td> </tr> <tr> <td data-bbox="220 1360 440 1520">Hoạt động đối nội và đối ngoại</td> <td colspan="2" data-bbox="440 1360 1409 1520">           - Gân gũ, quan tâm đến đời sống nhân dân; đoàn kết với các dân tộc ít người song cũng nghiêm khắc đối với những tù trưởng dân tộc chống đối hoặc muốn li khai.            - Chính sách đối ngoại sáng suốt, mềm dẻo nhưng kiên quyết...         </td> </tr> </tbody> </table> <p>* <b>Nhận xét:</b> Đều xây dựng mô hình nhà nước quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền, có luật pháp và có quân đội được tổ chức quy củ. Đều coi trọng chính sách đoàn kết dân tộc; chính sách ngoại giao vừa mềm dẻo, vừa cứng rắn... Nhà nước thời Lê Thánh Tông là sự kế thừa thời Lý – Trần song phát triển và hoàn thiện hơn, đạt đến đỉnh cao thời kì phong kiến...</p> <p>* <b>Bài học kinh nghiệm:</b> xây dựng nhà nước về mọi mặt, tập trung quyền lực, tinh gọn bộ máy, đoàn kết dân tộc, chính sách đối ngoại mềm dẻo nhưng kiên quyết...</p>	Nội dung	Nhà nước thời Lý – Trần	Nhà nước thời Lê Thánh Tông	Tổ chức chính quyền	- Đứng đầu nhà nước là vua nắm mọi quyền hành, giúp việc cho vua có tể tướng, các đại thần, dưới là các cơ quan sảnh, viện, đài. - Cả nước chia thành nhiều lộ, trấn; dưới là phủ, huyện, châu, xã.	- Đứng đầu nhà nước là vua quyết định mọi việc, bỏ các chức Tể tướng, đại hành khiển, vua trực tiếp chỉ đạo 6 bộ, ngự sử đài, hàn lâm viện. - Cả nước chia làm 13 đạo thừa tuyên; dưới là phủ, huyện, châu, xã.	Chế độ tuyển chọn quan lại	- Chủ yếu từ con em quý tộc vương hầu, con em quan lại...	- Chủ yếu qua thi cử	Luật pháp	- Thời Lý có bộ Hình thư, thời Trần có Hình luật.	- Có Quốc triều hình luật – bộ luật hoàn chỉnh và nhân văn, mang tính dân tộc sâu sắc...	Quân đội	Được tổ chức quy củ, gồm hai bộ phận (cấm quân và ngoại binh), theo chế độ “ngụ binh ư nông”, trang bị vũ khí đầy đủ...		- Thời Trần: khi có chiến tranh vương hầu được mộ quân tham gia đánh giặc, nhân dân được phép tổ chức dân binh	- Được tổ chức chặt chẽ hơn, vũ khí tốt hơn (đã có một vài loại súng...)	Hoạt động đối nội và đối ngoại	- Gân gũ, quan tâm đến đời sống nhân dân; đoàn kết với các dân tộc ít người song cũng nghiêm khắc đối với những tù trưởng dân tộc chống đối hoặc muốn li khai. - Chính sách đối ngoại sáng suốt, mềm dẻo nhưng kiên quyết...		<p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>
Nội dung	Nhà nước thời Lý – Trần	Nhà nước thời Lê Thánh Tông																				
Tổ chức chính quyền	- Đứng đầu nhà nước là vua nắm mọi quyền hành, giúp việc cho vua có tể tướng, các đại thần, dưới là các cơ quan sảnh, viện, đài. - Cả nước chia thành nhiều lộ, trấn; dưới là phủ, huyện, châu, xã.	- Đứng đầu nhà nước là vua quyết định mọi việc, bỏ các chức Tể tướng, đại hành khiển, vua trực tiếp chỉ đạo 6 bộ, ngự sử đài, hàn lâm viện. - Cả nước chia làm 13 đạo thừa tuyên; dưới là phủ, huyện, châu, xã.																				
Chế độ tuyển chọn quan lại	- Chủ yếu từ con em quý tộc vương hầu, con em quan lại...	- Chủ yếu qua thi cử																				
Luật pháp	- Thời Lý có bộ Hình thư, thời Trần có Hình luật.	- Có Quốc triều hình luật – bộ luật hoàn chỉnh và nhân văn, mang tính dân tộc sâu sắc...																				
Quân đội	Được tổ chức quy củ, gồm hai bộ phận (cấm quân và ngoại binh), theo chế độ “ngụ binh ư nông”, trang bị vũ khí đầy đủ...																					
	- Thời Trần: khi có chiến tranh vương hầu được mộ quân tham gia đánh giặc, nhân dân được phép tổ chức dân binh	- Được tổ chức chặt chẽ hơn, vũ khí tốt hơn (đã có một vài loại súng...)																				
Hoạt động đối nội và đối ngoại	- Gân gũ, quan tâm đến đời sống nhân dân; đoàn kết với các dân tộc ít người song cũng nghiêm khắc đối với những tù trưởng dân tộc chống đối hoặc muốn li khai. - Chính sách đối ngoại sáng suốt, mềm dẻo nhưng kiên quyết...																					
4	<p><b>Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán (938) và cuộc kháng chiến chống Mông – Nguyên lần thứ ba (1287 – 1288) của dân tộc Việt Nam được kết thúc bằng những trận đánh lịch sử diễn ra ở đâu? Giữa các trận đánh đó có điểm gì giống và khác nhau?</b></p>																					

	<p><b>* Cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán (938) và cuộc kháng chiến chống Mông – Nguyên lần thứ ba (1287 – 1288) được kết thúc bằng những trận đánh lịch sử diễn ra ở sông Bạch Đằng ...</b> (có thể giới thiệu đôi nét về sông Bạch Đằng và các chiến thắng năm 938 và 1288)</p> <p><b>* Điểm giống</b></p> <p>- <b>Tính chất – mục đích:</b> Đều là trận thủy chiến, là trận quyết chiến chiến lược nhằm chôn vùi mộng xâm lược của kẻ thù...</p> <p>- <b>Nghệ thuật quân sự:</b> Bố trí trận địa đều dựa vào địa hình (...), xây dựng trận địa cọc kết hợp với bố trí quân mai phục... Cách đánh: khiêu chiến, đánh kiếm chế để đưa địch vào thế trận bầy sẵn, chọn đúng thời điểm để phản công quyết liệt. Kết hợp thời và thế, thiên tạo và nhân tạo, không gian và thời gian...</p> <p>- <b>Kết quả - ý nghĩa:</b> Đều thắng lợi, đẽ bẽp ý chí của kẻ xâm lược; thể hiện nghệ thuật quân sự độc đáo, sáng tạo và để lại nhiều bài học kinh nghiệm...</p> <p><b>* Điểm khác</b></p> <p>- <b>Thời điểm:</b> diễn ra ở thời gian khác nhau. Trận Bạch Đằng 938 diễn ra khi quân địch trên đường tiến vào xâm lược nước ta, trận Bạch Đằng năm 1288 là đánh quân Nguyên trên đường rút chạy khỏi nước ta.</p> <p>- <b>Khả năng chiến đấu của kẻ thù:</b> Nam Hán có thủy quân rất mạnh (thuyền chiến to khoẻ, có khả năng vượt biển xa, thủy quân Nam Hán dày dặn chiến trận). Trong khi đó thủy quân là điểm yếu của quân Nguyên ...</p> <p>- <b>Quy mô, cách đánh:</b> trận Bạch Đằng năm 1288 có quy mô lớn hơn, không chỉ kế thừa mà còn phát triển sáng tạo cách đánh của trận Bạch Đằng năm 938 (kết hợp thủy công hỏa kích), đạt đến đỉnh cao về chuẩn bị, hiệp đồng tác chiến trong cả không gian, thời gian và cách đánh...</p> <p>- <b>Vị trí, ý nghĩa trận đánh:</b> Trận Bạch Đằng năm 938 không chỉ là trận quyết chiến chiến lược mà còn là trận chung kết lịch sử của dân tộc ta, chấm dứt hoàn toàn thời kì Bắc thuộc, mở ra thời kì độc lập lâu dài, phát triển rực rỡ của đất nước...</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
<p><b>5</b></p>	<p><b>Khái quát sự phát triển giáo dục Đại Việt trong các thế kỉ X – XV? Lý giải nguyên nhân đưa đến sự phát triển đó? Nhận xét và rút ra bài học đối với sự nghiệp giáo dục hiện nay?</b></p>	
	<p><b>* Khái quát sự phát triển của giáo dục</b></p> <p>- Thời Lý cho xây dựng Văn Miếu (1070), tổ chức kì thi Nho học đầu tiên tại kinh thành (1075) – đánh dấu sự hình thành của nền giáo dục dân tộc.</p> <p>- Từ thế kỉ XI đến thế kỉ XIV, giáo dục Đại Việt từng bước hoàn thiện và phát triển, trở thành nguồn đào tạo quan chức và người tài cho đất nước. Từ thời Trần đã chính quy hóa việc học hành, thi cử, nội dung học tập được quy định chặt chẽ:</p> <p>- Đến thời Lê sơ, quy chế thi cử được ban hành chặt chẽ: cứ 3 năm có một kì thi Hội chọn Tiến sĩ. Riêng thời vua Lê Thánh Tông đã tổ chức 12 khoa thi Hội. Nhà nước cho dựng bia, ghi tên tiến sĩ (1484); khuyến khích việc học trong dân gian ... Số người đi học ngày càng đông. Giáo dục thi cử được coi là thịnh đạt nhất trong lịch sử giáo dục và khoa cử Việt Nam</p> <p><b>* Nguyên nhân phát triển</b></p> <p>- Đất nước độc lập thống nhất tạo điều kiện chính trị căn bản cho sự phát triển toàn diện của đất nước, trong đó có giáo dục...</p> <p>- Do nhu cầu xây dựng đất nước, nâng cao dân trí và đào tạo nhân tài, xây dựng bộ máy quan lại... Vì vậy nhà nước có những chính sách khuyến khích giáo dục phát</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>

triển...	
<b>* Nhận xét</b>	
- Từ thời Lý - Trần đến thời Lê sơ, giáo dục Đại Việt không ngừng hoàn thiện, có ý nghĩa to lớn đối với sự phát triển đất nước (góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân tài, nâng cao địa vị của Nho giáo ...)	0.25
- Hạn chế: nội dung giáo dục không chú trọng nội dung KHKT, xem nhẹ kiến thức phục vụ sản xuất... vì thế không tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế...	0.25
<b>* Bài học:</b> Luôn coi giáo dục là quốc sách hàng đầu để nâng cao dân trí, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài... Đổi mới, xây dựng một chương trình giáo dục toàn diện, “học” đi đôi với “hành”, chú trọng kiến thức thực tế, phát triển năng lực cho học sinh...	0.25

*\* Nếu trong từng câu, học sinh có ý sáng tạo có thể cho thêm điểm khuyến khích (không vượt quá số điểm của câu)*

**Người ra đề: Nguyễn Thị Nga**